2026-11-07 CSCABS_C12_014

Mã bài CSCABS_C12_014

Bộ bổ sung · Câu 014 · Ngày 2026-11-07

Chương 12 - Vectơ không gian · Dễ

中文题目 · Đề bài tiếng Trung

求向量 $(2, 2, 1)$ 的单位向量（同方向）。

A. $(2, 2, 1)$

B. $\left(\frac{2}{3}, \frac{2}{3}, \frac{1}{3}\right)$

C. $\left(\frac{2}{5}, \frac{2}{5}, \frac{1}{5}\right)$

D. $\left(1, 1, \frac{1}{2}\right)$

Đề bài tiếng Việt

Tìm vectơ đơn vị cùng hướng với vectơ $(2, 2, 1)$.

A. $(2, 2, 1)$

B. $\left(\frac{2}{3}, \frac{2}{3}, \frac{1}{3}\right)$

C. $\left(\frac{2}{5}, \frac{2}{5}, \frac{1}{5}\right)$

D. $\left(1, 1, \frac{1}{2}\right)$

Mở lời giải / 查看解答